

Số bản án: 44/2020/HSST
Ngày: 08/5/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Ánh Trinh
2. Ông Nguyễn Văn Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Xa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

Lê Văn H – Sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Lê Văn T – sinh năm: 1961 (sống) và bà: Cao Thị D – sinh năm: 1964 (sống); Vợ: Lê Thị Kim Q – sinh năm: 1989; Con: Có 02 người (Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 30/12/2019, bị Công an phường B, quận Thốt Nốt xử phạt 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 21/01/2020; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường C, quận C từ ngày 05/02/2020.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/. Bà **Nguyễn Thị A** - sinh năm: 1959 (*Vắng mặt*)

2/. Bà **Nguyễn Thị N** - sinh năm: 1963 (*Vắng mặt*)

3/. Bà **Dương Thị H1** – sinh năm: 1974 (*Vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

4/. Ông **Đỗ Minh B** – sinh năm: 1982 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực D, phường E, quận F, thành phố Cần Thơ.

5/. Bà **Thái Thị Đ** – sinh năm: 1983 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện I, thành phố Cần Thơ.

6/. Bà **Lương Thị Đ1** – sinh năm: 1959 (*Có mặt*)

Địa chỉ: khu vực K, phường E, quận F, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/01/2020, Lê Văn H, Lương Thị Đ1 và Dương Thị H1 rủ nhau chơi đũa bài ăn thua bằng tiền tại phía sau nhà của H1 thuộc khu vực A, phường B, quận C, chơi được khoảng hơn 30 phút H1 nghỉ không chơi nữa, lúc này thì Thái Thị Đ, Đỗ Minh B, Nguyễn Thị A, Giỏi và Nghị (không rõ họ tên, địa chỉ) đến tham gia chơi. Hình thức đũa bạc là chơi bài binh 6 lá, 01 người làm cái ăn thua trực tiếp với những người đặt tụ, tại thời điểm H1 nghỉ chơi thì H là người làm cái ăn thua trực tiếp với người đặt, với số tiền mỗi tụ đặt từ 5.000 đồng đến 20.000 đồng. Người làm cái chia cho tất cả những người chơi mỗi người 6 lá bài, người chơi sắp xếp thành 02 chi “chi”, mỗi “chi” là 03 lá bài, sau đó đếm số “nút” của mỗi “chi”. Nếu số “nút” của cả 02 “chi” của người đặt tụ lớn hơn của người làm cái thì người đặt tụ thắng, bằng nhau thì huê, nhỏ hơn thì người đặt tụ thua. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, thì Công an phường B bắt quả tang Lê Văn H, Đỗ Minh B, Lương Thị Đ1, Trần Thị Thúy O cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây (loại 52 lá) đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam là 798.000 đồng (trong đó: thu tại chiếu bạc là 90.000 đồng; thu trên người Đỗ Minh B là 54.000 đồng; Thái Thị Đ 234.000 đồng; Lương Thị Đ1 170.000 đồng; Lê Văn H 350.000 đồng).

Quá trình điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng đũa bạc là 823.000 đồng (trong đó: H là 540.000 đồng, Đ1 155.000 đồng, Đ 134.000 đồng, B

74.000đồng, H115.000đồng và A 5.000đồng). Trong quá trình điều tra Dương Thị H1 tự nguyện giao nộp số tiền 20.000đồng mà H1 đã dùng để đA bạc.

Tại cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “*ĐA bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo xác định số tiền mang theo dùng để đA bạc là 540.000đồng đến khi bị bắt quả tang đã thua 190.000đồng, còn lại bị thu giữ là 350.000đồng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa cơ bản vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và xác định số tiền chứng minh dùng vào việc đA bạc tổng cộng là 823.000đồng, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên xử: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*ĐA bạc*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do nghề nghiệp không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bộ bài Tây loại 52 lá;
- Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền tang vật dùng để đA bạc là 618.000đồng (trong đó: thu tại chiếu bạc 90.000đồng; thu trên người Đỗ Minh B 54.000đồng, Thái Thị Đ 34.000đồng, Lương Thị Đ 170.000đồng, Lê Văn H 350.000đồng).
- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 20.000đồng của bà Dương Thị H1 liên quan đến việc đA bạc (bà H1 đã tự nguyện nộp lại trong quá trình điều tra).
- Đề nghị trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N số tiền 200.000đồng (thu giữ trên người Thái Thị Đ) do không liên quan đến việc đA bạc.

Đối với Thái Thị Đ, Lương Thị Đ1, Đỗ Minh B, Dương Thị H1 và có hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Công an quận Thốt Nốt ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng đối với người có tên Nghị và Giới do chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể nên chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra Công an quận Thốt Nốt tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ xem xét xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, hứa không dám tái phạm, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, v.v...

Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 14 giờ ngày 13/01/2020, bị cáo Lê Văn H cùng với Lương Thị Đ1, Dương Thị Hương, Thái Thị Đ, Đỗ Minh B, Nguyễn Thị A và 02 người khác không rõ họ tên địa chỉ (theo bị cáo khai tên Giới và Nghị) đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền, trong đó bị cáo Hữu là người làm cái tại nhà của bà Dương Thị H1 thuộc Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Tổng số tiền chứng minh bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan dùng để đánh bạc là 823.000 đồng. Tuy tổng số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vì Lê Văn H đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nên hành vi của bị cáo H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an ninh xã hội. Đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước nghiêm cấm, hơn nữa tác hại của việc đánh bạc là rất lớn,

không chỉ dừng lại ở việc ăn thua bằng tiền với nhau mà có không ít người do ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần túng quẫn, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình và nghiêm trọng hơn là dẫn thân vào con đường phạm tội khác...

Xét bản thân bị cáo Lê Văn H có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật về hành vi của mình, cũng biết rõ hành vi đua bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo ham mê cờ bạc, vì động cơ háms lợi nên đã cùng những người khác tham gia đua bạc. Ngày 30/12/2019, bị cáo bị Công an phường B, quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đua bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, trA xa tẹ nạn xã hội, ngược lại đến ngày 13/01/2020 bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Hình phạt dành cho bị cáo phải tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Song, khi lượng hình xét thấy trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn trong khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào mục đích đua bạc không lớn, tính sát phạt không cao, vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Vị đại diện viện kiểm sát chỉ đề nghị xem xét áp dụng cho bị cáo 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù là chưa đầy đủ, Hội đồng xét xử xét thấy ngoài tình tiết giảm nhẹ này bị cáo còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như phân tích trên, Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng cho bị cáo nhẹ hơn mức án mà viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Theo như nhận định và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*ĐA bạc*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Lê Văn H 07 (Bảy) tháng tù**. Hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bộ bài Tây 52 lá;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền tang vật dùng để đA bạc là 598.000đ (*Năm trăm chín mươi tám ngàn đồng*) (trong đó: thu tại chiếu bạc 90.000đồng; thu trên người Đỗ Minh B 54.000đồng, Thái Thị Đ 34.000đồng, Lương Thị Đ 170.000đồng và Lê Văn H 350.000đồng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền tang vật 20.000đồng (*Hai mươi ngàn đồng*) của bà Dương Thị H liên quan đến việc đA bạc.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N số tiền 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Lê Văn H phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Riêng đối với người có tên Nghị và Giới có hành vi đA bạc cùng bị cáo do không xác định được nhân thân cụ thể nên chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ xem xét xử lý sau.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cần Thơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hạnh